

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN MÔ TẢ SÁNG KIẾN

I. Tên sáng kiến

“Giải pháp nâng cao hiệu quả trong cải cách thu thập thông tin, tài liệu phục vụ cho các cuộc thanh tra ngân sách huyện”

II. Lĩnh vực áp dụng sáng kiến

Công tác lãnh đạo chỉ đạo các cuộc thanh tra ngân sách huyện, thị xã, thành phố (gọi chung là thanh tra ngân sách huyện). Ngoài ra có thể mở rộng, triển khai thực hiện, hoặc vận dụng triển khai thực hiện sang các cuộc thanh tra khác để thanh tra các sở, ngành áp dụng thực hiện.

III. Mô tả nội dung sáng kiến

Trên cơ sở nghiên cứu lý luận và thực tiễn về thu thập thông tin, tài liệu, nắm tình hình để phục vụ cho các cuộc thanh tra ngân sách huyện, qua đó rút ra những ưu điểm cũng như những vấn đề còn hạn chế, bất cập trong quy định của pháp luật và những vấn đề thực tiễn đặt ra. Trên cơ sở đó Nhóm tác giả đưa ra các giải pháp, kiến nghị nâng cao hiệu quả việc thu thập thông tin, tài liệu, nắm tình hình để phục vụ cho các cuộc thanh tra ngân sách huyện, góp phần nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính của Sở Tài chính nói chung và trong hoạt động thanh tra tài chính nói riêng.

1. Cơ sở lý luận

Công tác thanh tra được xác định là một trong những nhiệm vụ quan trọng của Sở Tài chính trong công tác quản lý Nhà nước về lĩnh vực tài chính ngân sách; góp phần quan trọng trong việc đảm bảo chính sách pháp luật của Nhà nước được thực hiện có hiệu quả. Công tác thanh tra ngày càng phức tạp và đòi hỏi cán bộ làm công tác thanh tra phải không ngừng học tập, nâng cao bản lĩnh, trình độ lý luận chính trị, công tác chuyên môn; đổi mới phương pháp, cách thức làm việc để nâng cao chất lượng công tác thanh tra, kiểm tra.

Cải cách hành chính trong hoạt động thanh tra nhằm xây dựng tổ chức, bộ máy của thanh tra theo hướng gọn nhẹ, tuân thủ pháp luật, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả theo nguyên tắc của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa

dưới sự lãnh đạo của Đảng; đội ngũ cán bộ, công chức có phẩm chất và năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

Thanh tra ngân sách huyện là một trong những hoạt động thanh tra tài chính tại Sở Tài chính Hưng Yên. Vì vậy, hoạt động thanh tra ngân sách huyện thuộc hoạt động xây dựng quy trình thanh tra, nghiệp vụ thanh tra, kiểm tra tài chính; Xây dựng, thực hiện kế hoạch thanh tra; Kiểm tra và xử lý sau thanh tra, kiểm tra; Kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền đình chỉ việc thi hành, hoặc hủy bỏ những quy định trái với văn bản quy phạm pháp luật, hoặc kiến nghị việc sửa đổi, bổ sung các chế độ, chính sách không còn phù hợp được phát hiện qua hoạt động thanh tra, kiểm tra tài chính.

Quy trình thanh tra ngân sách huyện tại Sở Tài chính tuân thủ theo các quy định:

- Luật Thanh tra số 56/2010/QH12 ngày 15/11/2010;
- Nghị định số 86/2011/NĐ-CP ngày 22/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thanh tra;
- Nghị định số 82/2012/NĐ-CP ngày 09/10/2012 của Chính phủ quy định về tổ chức và hoạt động Thanh tra ngành Tài chính;
- Thông tư 05/2014/TT-TTCP ngày 16/10/2014 của Thanh tra Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động, quan hệ công tác của đoàn thanh tra và trình tự, thủ tục tiến hành một cuộc thanh tra;
- Quyết định số 46/QĐ-BTC ngày 07/01/2013 của Bộ Tài chính về việc ban hành quy trình thanh tra ngân sách huyện thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.
- Quy trình hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN 9001:2015 (ký hiệu QT-STC.TT52) được ban hành theo Quyết định số 19/QĐ-STC ngày 20/01/2021 của Giám đốc Sở Tài chính.

2. Thực trạng thực hiện thu thập thông tin, tài liệu phục vụ cho cuộc thanh tra ngân sách huyện

2.1 Chức năng, nhiệm vụ và tổ chức bộ máy của Thanh tra Sở Tài chính

Thanh tra Sở tham mưu giúp giám đốc Sở chỉ đạo, điều hành, thực hiện các mặt công tác: Thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo và phòng chống tham nhũng; xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm pháp luật trong các lĩnh vực

thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở và thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của giám đốc Sở...

Thanh tra Sở Tài chính hiện có 08 cán bộ công chức, trong đó: 01 Chánh thanh tra, 02 phó chánh thanh tra, 05 thanh tra viên; 100% có trình độ Đại học và trên đại học (07 thạc sỹ); 02 người có trình độ Cao cấp lý luận chính trị, 04 người có trình độ trung cấp lý luận chính trị.

2.2. Các cuộc thanh tra được thực hiện từ năm 2017-2021

a. Từ năm 2017 đến năm 2021, Thanh tra Sở Tài chính thực hiện 11 cuộc thanh tra ngân sách huyện, cụ thể:

- Năm 2017 (03 cuộc): Thanh tra ngân sách huyện Văn Lâm, thời điểm năm 2016. Thanh tra ngân sách huyện Văn Giang, thời điểm năm 2016. Thanh tra ngân sách huyện Phù Cù thời điểm năm 2016.

- Năm 2018 (04 cuộc): Thanh tra ngân sách huyện Khoái Châu, thời điểm năm 2017. Thanh tra ngân sách huyện Yên Mỹ, thời điểm năm 2017. Thanh tra ngân sách huyện Kim Động, thời điểm năm 2017. Thanh tra ngân sách huyện Tiên Lữ, thời điểm năm 2017.

- Năm 2019 (01 cuộc): Thanh tra ngân sách huyện Ân Thi, thời điểm năm 2018.

- Năm 2020 (03 cuộc): Thanh tra ngân sách huyện Văn Lâm, thời điểm năm 2019. Thanh tra ngân sách huyện Văn Giang, thời điểm năm 2019. Thanh tra ngân sách huyện Kim Động thời điểm năm 2019.

b. Kết quả xử lý về kinh tế qua công tác thanh tra

- Năm 2017: Kết quả xử lý về kinh tế: Loại ra khỏi giá trị xây lắp khi quyết toán công trình với số tiền: 712.381.125đ; thu hồi nộp ngân sách nhà nước: 653.046.264đ; bổ sung nguồn kinh phí thực hiện chế độ cải cách tiền lương số tiền: 11.510.762.031đ.

- Năm 2018: Kết quả xử lý về kinh tế: Loại khỏi giá trị xây lắp khi quyết toán công trình số tiền: 1.916.561.996đ; Thu hồi nộp vào ngân sách nhà nước tổng số tiền: 763.657.190đ.

- Năm 2019: Kết quả xử lý về kinh tế: Loại khỏi giá trị xây lắp khi quyết toán công trình là: 249.893.697đ; Thu hồi nộp vào ngân sách Nhà nước tổng số tiền: 236.985.092 đồng; bổ sung nguồn kinh phí thực hiện chế độ cải cách tiền lương của UBND các xã, thị trấn số tiền: 972.646.000 đồng.

- Năm 2020: Kết quả xử lý về kinh tế: Loại khỏi giá trị xây lắp khi quyết toán công trình là: 1.602.827.523đ; Thu hồi nộp vào ngân sách Nhà nước tổng số tiền: 2.454.039.494đ; Chuyển nguồn bổ sung nguồn kinh phí thực hiện chế độ cải cách tiền lương số tiền: 17.745.903.193đ.

2.3.Đánh giá công tác thanh tra ngân sách huyện trước khi thực hiện cải cách thu thập thông tin, tài liệu phục vụ cho các cuộc thanh tra ngân sách huyện

Tại Thanh tra Sở Tài chính Hưng Yên, công tác tiến hành thanh tra ngân sách huyện căn cứ theo Quyết định số 46/QĐ-BTC ngày 07/01/2013 của Bộ Tài chính về việc ban hành quy trình thanh tra ngân sách huyện thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Quy trình hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN 9001:2015 (ký hiệu QT-STC.TT52).

Nội dung thanh tra được tập trung vào các nội dung sau:

-Thanh tra việc triển khai chế độ chính sách về thu, chi ngân sách: Đối với công tác thanh tra việc triển khai chế độ chính sách về thu, chi ngân sách, tập trung xác định các nội dung UBND huyện đã ban hành những văn bản trong thời kỳ thanh tra phù hợp với hướng dẫn của UBND tỉnh và chế độ chính sách nhà nước về quản lý tài chính, ngân sách; Tìm ra những sai sót do việc UBND huyện ban hành văn bản không đúng quy định; Xác định các thiệt hại cho NSNN, xác định trách nhiệm của tập thể, cá nhân, đề xuất kiến nghị xử lý.

- Thanh tra việc lập, quyết định và giao dự toán ngân sách, gồm các nội dung:

+ Thanh tra việc lập và quyết định dự toán thu ngân sách: Xác định số tăng, giảm giữa dự toán thu UBND tỉnh giao và HĐND huyện quyết định và nguyên nhân tăng, giảm.

Xác lập các căn cứ UBND huyện quyết định số thu tăng, giảm so với số giao của UBND tỉnh; Rà soát số liệu các năm trước liền kề và năm hiện tại, phân tích nguyên nhân biến động về kinh tế xã hội tại địa phương

Xác định tính đúng đắn về việc tính tổng số thu ngân sách huyện; Qua đó sẽ phân tích tính tích cực của việc lập dự toán thu, việc chấp hành quy định về chỉ tiêu phấn đấu tăng thu hàng năm của huyện và đánh giá những khó khăn vướng mắc trong quá trình lập dự toán thu của huyện.

+ Thanh tra việc lập, quyết định dự toán chi ngân sách: Xác định số tăng, giảm giữa dự toán chi UBND tỉnh giao và HĐND huyện; Xem xét việc huyện chấp hành các quy định của Trung ương và của tỉnh về quyết định dự toán chi.

Xác lập những căn cứ để huyện lập và ra quyết định dự toán chi; Xem xét đánh giá tính đúng đắn về các nội dung của quyết định dự toán chi; Xem xét đối với dự toán chi chương trình mục tiêu quốc gia và nguồn kinh phí hỗ trợ có mục tiêu; Phân tích làm rõ nguyên nhân của việc huyện quyết định chênh lệch chi tăng, giảm so với UBND tỉnh giao.

- Thanh tra về cân đối dự toán thu, chi ngân sách: Xác định tính cân đối thu, chi của ngân sách về tổng thể và chi tiết gồm cân đối thu, chi ngân sách cấp huyện, cấp xã; Phân tích làm rõ nguyên nhân của số chênh lệch cân đối thu, chi.

+ Thanh tra việc giao nhiệm vụ thu, chi ngân sách của UBND huyện: So sánh quyết định của UBND huyện với dự toán thu theo Nghị quyết của HĐND huyện; Xác định các chỉ tiêu thu ngân sách.

Kiểm tra việc phân khai, quyết định giao dự toán thu ngân sách của UBND huyện đến từng đơn vị thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách. So sánh quyết định của UBND huyện với Nghị quyết của HĐND huyện; Xác định các chỉ tiêu chi ngân sách; Kiểm tra việc phân khai, giao dự toán nguồn chi thường xuyên và nguồn vốn đầu tư XCDB; Kiểm tra việc phân khai, giao kế hoạch vốn các chương trình mục tiêu và hỗ trợ có mục tiêu

- Thanh tra việc chấp hành NSNN:

+ Về thanh tra việc thực hiện dự toán thu ngân sách: Xác minh, đối chiếu tại Chi cục Thuế huyện về tổng số thu ngân sách so với dự toán thu UBND tỉnh giao, HĐND huyện quyết định, UBND huyện giao; Phân tích nguyên nhân thực hiện đạt hoặc không đạt dự toán thu ngân sách được giao.

Thanh tra việc hạch toán kế toán các khoản thu phát sinh trên địa bàn huyện, thực hiện việc điều tiết số thu theo quy định giữa các cấp ngân sách đối với từng loại khoản thu.

Thanh tra các khoản thu phí, lệ phí được để lại chi quản lý qua ngân sách tại các đơn vị hành chính, sự nghiệp, ngân sách các xã thuộc huyện.

+ Về Thanh tra việc thực hiện dự toán chi ngân sách: Thanh tra việc thực hiện các chỉ tiêu dự toán chi ngân sách so với dự toán chi UBND tỉnh giao,

HĐND huyện quyết định, UBND huyện giao; Đánh giá mức độ thực hiện về tổng số và từng chỉ tiêu chi ngân sách; Xác định những yếu tố, nguyên nhân ảnh hưởng dẫn tới chi không bám sát dự toán: mức độ ảnh hưởng cụ thể của từng yếu tố.

Thanh tra việc quản lý chi đầu tư XDCB tại phòng Tài chính - kế hoạch huyện và một số chủ đầu;

Thanh tra việc quản lý chi thường xuyên: Đánh giá việc chấp hành các quy định của Nhà nước trong việc cân đối, điều hành, thanh, quyết toán các khoản chi thường xuyên và các nguồn bổ sung tăng chi thường xuyên;

Thanh tra tại một số đơn vị dự toán để đánh giá việc chấp hành dự toán ngân sách, chấp hành chế độ tài chính về quản lý thu chi trong kỳ;

Thanh tra việc quản lý sử dụng nguồn cải cách tiền lương tại các phòng, ban thuộc UBND huyện;

Thanh tra quản lý chi nguồn kinh phí chương trình mục tiêu và hỗ trợ có mục tiêu của từng nguồn vốn theo quy định của TW và của tỉnh;

Thanh tra xác suất việc thực hiện giải ngân thanh toán tại một số chương trình, dự án cụ thể.

Thanh tra việc quản lý sử dụng và thực hiện ghi thu, ghi chi các khoản thu phí, lệ phí được để lại quản lý qua ngân sách sử dụng đảm bảo theo đúng mục tiêu.

Thanh tra tại đơn vị dự toán có phát sinh thu phí, lệ phí được để lại chi quản lý qua ngân sách.

Thanh tra việc điều hành, xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình chấp hành ngân sách như: Thanh tra việc điều hành, sử dụng nguồn thu vượt dự toán, thưởng thu vượt dự toán, tiết kiệm chi; Xác định số tiền tăng thu, thưởng, vượt thu, tiết kiệm chi được sử dụng cho từng nội dung theo quy định.

Thanh tra việc xử lý thu không đạt dự toán, phát sinh nhu cầu chi đột xuất ngoài dự toán.

Thanh tra việc sử dụng dự phòng ngân sách so với quy định của Luật NSNN và quy định của Chính phủ.

- Thanh tra việc quyết toán ngân sách: Thanh tra việc chấp hành quy định về nghiệp vụ khóa sổ kế toán khi kết thúc năm ngân sách của huyện, xã; việc thực hiện các quy định nghiệp vụ trong thời gian chỉnh lý quyết toán

ngân sách theo quy định. Thanh tra các khoản chi chuyển nguồn Ngân sách huyện, xã; Thanh tra việc xử lý kết dư ngân sách của cấp có thẩm quyền theo quy định của Luật NSNN. Thanh tra cân đối thu, chi ngân sách huyện, xã theo quy định của Luật NSNN.

2.4. Những hạn chế, khó khăn, vướng mắc đối với công tác tiến hành thanh tra ngân sách huyện

Theo quy định thời hạn tiến hành 01 cuộc thanh tra ngân sách huyện là 30 ngày làm việc; nếu cuộc thanh tra phức tạp, kéo dài có thể gia hạn thêm tối đa là 15 ngày. Thời hạn của cuộc thanh tra được tính từ ngày công bố quyết định thanh tra đến ngày kết thúc việc thanh tra tại nơi được thanh tra.

Để thực hiện một cuộc thanh tra ngân sách huyện cần thanh tra rất nhiều nội dung, trong khi tổng thời gian thanh tra ngân sách huyện thì rất ngắn, mà lực lượng của Thanh tra Sở Tài chính rất mỏng (thường bố trí 4-5 người cho một cuộc thanh tra ngân sách huyện).

Thực tiễn cho thấy, cơ quan, tổ chức, cá nhân là đối tượng thanh tra và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện nghiêm chỉnh các yêu cầu đặt ra từ phía Đoàn thanh tra với quyền yêu cầu cung cấp thông tin, tài liệu, thể hiện sự cộng tác, phối hợp và trách nhiệm, nghĩa vụ trong quá trình thực hiện quyết định thanh tra. Tuy nhiên, đối với những trường hợp cơ quan, tổ chức, cá nhân là đối tượng thanh tra hoặc những cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chưa hiểu đúng mục đích, yêu cầu của cuộc thanh tra nói chung và việc yêu cầu cung cấp thông tin, tài liệu phục vụ cho yêu cầu cuộc thanh tra nói riêng sẽ có tình trạng chậm trễ cung cấp các thông tin, tài liệu theo yêu cầu của Đoàn thanh tra như: kéo dài thời gian cung cấp thông tin, tài liệu bằng cách đưa ra các lý do (người phụ trách, nắm giữ thông tin tài liệu đi vắng (đi công tác, nghỉ phép...); kho lưu trữ thường xuyên chuyển địa điểm; tài liệu bị thất lạc...)

Trong những trường hợp này, Đoàn thanh tra yêu cầu cung cấp thông tin, tài liệu lại phải thực hiện quy trình đánh giá các hành vi của các cơ quan, tổ chức, cá nhân đó, cụ thể như sau:

- Trường hợp đối tượng thanh tra gặp khó khăn khách quan trong việc cung cấp hồ sơ tài liệu, phải động viên, gia hạn thời gian cung cấp. Trong

trường hợp có thể, người thực hiện quyền yêu cầu tìm nguồn tài liệu tại các cơ quan có liên quan.

- Trường hợp đối tượng thanh tra có hành vi chống đối: Đến thời hạn cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến nội dung thanh tra, người thực hiện quyền yêu cầu phải lập Biên bản ghi nhận những tài liệu đã có và chưa có. Thực hiện quyền niêm phong tài liệu nếu xét thấy cần thiết. Kiến nghị người ra quyết định thanh tra để kiến nghị người có thẩm quyền tạm đình chỉ công tác và xử lý về hành vi của cán bộ, công chức, viên chức cố ý cản trở hoặc không thực hiện yêu cầu cung cấp thông tin, tài liệu.

Bên cạnh đó, công tác thu thập thông tin và các nguồn thông tin rất nhiều cơ quan, đơn vị có liên quan. Đoàn thanh tra phải thuyết phục, vận động cơ quan, tổ chức, cá nhân có thông tin, tài liệu liên quan đến nội dung thanh tra cung cấp. Trong trường hợp cơ quan, tổ chức, cá nhân có thông tin, tài liệu liên quan đến nội dung thanh tra không cung cấp, Đoàn thanh tra báo cáo người có thẩm quyền (người ra quyết định thanh tra, thủ trưởng cấp trên trực tiếp của đối tượng thanh tra) để có biện pháp xử lý theo thẩm quyền.

Chính vì vậy, để thực hiện đầy đủ các bước theo những quy trình như trên thì tiến độ công việc bị kéo dài hoặc thời hạn thanh tra đã hết làm cho chất lượng cuộc thanh tra bị ảnh hưởng; hồ sơ tài liệu không được cung cấp kịp thời, đầy đủ...

3. Giải pháp nâng cao hiệu quả thu thập thông tin, tài liệu phục vụ cho các cuộc thanh tra

Bám sát các quy định tại Thông tư 05/2014/TT-TTCT ngày 16/10/2014 của Thanh tra Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động, quan hệ công tác của đoàn thanh tra và trình tự, thủ tục tiến hành một cuộc thanh tra; Quyết định số 46/QĐ-BTC ngày 07/01/2013 của Bộ Tài chính về việc ban hành quy trình thanh tra ngân sách huyện thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Quy trình hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN 9001:2015 (ký hiệu QT-STC.TT52); trong quá trình thanh tra, khi thực hiện quyền yêu cầu đối tượng thanh tra, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan cung cấp các thông tin, tài liệu, Đoàn thanh tra ra văn bản yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân là đối tượng thanh tra cung cấp thông tin, tài liệu

Đối với cuộc thanh tra ngân sách huyện, các thông tin, tài liệu thu thập rất lớn, chủ yếu là tài liệu có sẵn như: Báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán

ngân sách, các quyết định giao dự toán thu – chi, quyết định bổ sung... đều là số liệu thứ cấp, chưa được xử lý theo đúng mục đích và yêu cầu đã đặt ra ban đầu của cuộc thanh tra. Vì vậy, để khắc phục những khó khăn, vướng mắc và hạn chế đã chỉ ra ở trên, Nhóm tác giả đề xuất thực hiện một số giải pháp sau:

Một là, Thực hiện thu thập thông tin, tài liệu và các nội dung khác đối với đối tượng thanh tra, đối tượng có liên quan trước khi tiến hành cuộc thanh tra để có cơ sở xây dựng kế hoạch tiến hành thanh tra phù hợp, đảm bảo quy định tránh tình trạng chậm trễ cung cấp các thông tin, tài liệu theo yêu cầu của Đoàn thanh tra. Đồng thời, có những ý kiến chấn chỉnh, nhắc nhở, cảnh báo trước đối với những hành vi không phù hợp trong quá trình thực hiện thanh tra. Sau khi công bố Quyết định thanh tra, do đã có thời gian chuẩn bị nên đối tượng thanh tra có thể cung cấp hồ sơ, tài liệu và các nội dung yêu cầu của đoàn thanh tra với thời gian đảm bảo.

Hai là, yêu cầu đối tượng thanh tra lập báo cáo thật cụ thể theo đề cương chi tiết, cũng như chuẩn bị tất cả các tài liệu liên quan đến điều hành ngân sách huyện điều này giúp cho đoàn thanh tra khi thực hiện thanh tra sẽ thuận lợi.

Trong thời gian chuẩn bị cho cuộc thanh tra ngân sách huyện, căn cứ vào quy trình thanh tra, nội dung thanh tra thì đoàn thanh tra xác định các nội dung cần tiếp cận, hồ sơ, tài liệu phục vụ cho công tác thanh tra và mẫu biểu hóa các cơ nội dung cần cung cấp phục vụ công tác thanh tra và gửi trước cho đơn vị được thanh tra. Đồng thời thiết kế và xây dựng hệ thống 09 mẫu biểu để yêu cầu đối tượng thanh tra căn cứ vào đó tổng hợp, báo cáo (đây là những mẫu biểu đã có đầy đủ số liệu phục vụ cho cuộc thanh tra chuẩn bị tiến hành); các mẫu biểu này súc tích, ngắn gọn, dễ dàng thực hiện; số liệu đã có sẵn theo thực tế hoạt động của các đơn vị được yêu cầu cung cấp thông tin, cụ thể:

- (1). Biểu tổng hợp số liệu thực hiện dự toán thu ngân sách huyện năm...
- (2). Biểu tổng hợp số liệu thực hiện dự toán chi ngân sách huyện năm...
- (3). Biểu tổng hợp thu ngân sách các xã, thị trấn năm...
- (4). Biểu tổng hợp chi ngân sách các xã, thị trấn năm...
- (5). Biểu tổng hợp sử dụng quỹ dự phòng ngân sách huyện năm...
- (6). Biểu tổng hợp kinh phí ngân sách tỉnh cấp bổ sung năm...

(7).Biểu tổng hợp kinh phí ngân sách huyện cấp bổ sung cho các đơn vị...

(8).Tổng chi đầu tư phát triển năm... (các công trình xây dựng cơ bản, mua sắm, tăng cường cơ sở vật chất

(9). Bảng tổng hợp nguồn làm lương.

Ba là, Khi thực hiện thanh tra phải lập kế hoạch tổng thể cụ thể và kế hoạch cá nhân thật chi tiết, thông báo lịch làm việc đối với từng đối tượng thanh tra đầy đủ các nội dung, qua đó giúp cho đối tượng thanh tra có sự chuẩn bị chu đáo khi cung cấp tài liệu, cũng như đoàn thanh tra không bị động để thời gian thanh tra được xuyên suốt.

Bốn là, bắt đầu tiến hành thanh tra phải tiên lượng được phần việc và tính phức tạp của nó để chủ động thực hiện. Việc duy trì chế độ thông tin và xử lý vấn đề phát sinh giữa thành viên đoàn trong các giai đoạn lập biên bản thanh tra, báo cáo kết quả thanh tra của thành viên đoàn thanh tra phải được quan tâm sâu sát, được thảo luận kỹ nhằm phát hiện kịp thời những vướng mắc để xử lý ngay trong khi còn làm việc tại đơn vị, không để dây dưa kéo dài thời gian.

Nhiều cuộc thanh tra có tình tiết phức tạp cần phải thẩm tra, xác minh hoặc liên quan đến nhiều đối tượng khác nhau, đặc biệt là những vụ việc trong lĩnh vực đất đai, đường giao thông tỉnh lộ, xã hội hóa giao thông nông thôn cần phải có thời gian để trích lục các tài liệu cũ hoặc nên cần tham vấn ý kiến của các nhà chuyên môn về kỹ thuật chuyên ngành.

Năm là, do chưa có chế tài xử lý theo quy định đối với các trường hợp đối tượng thanh tra cản trở, chống đối, bất hợp tác thể hiện thông qua rất nhiều thủ đoạn tinh vi như: không cung cấp, cung cấp không đúng, không đầy đủ thông tin tài liệu, tẩu tán, tiêu hủy chứng cứ, cố tình dây dưa kéo dài thời gian làm việc, hoặc tạo ra nhiều khó khăn, cản trở hoạt động của đoàn thanh tra... Vì vậy, bắt đầu tiến hành thanh tra phải tiên lượng được phần việc và tính phức tạp của nó để chủ động thực hiện. Sáu là, do việc thanh tra Ngân sách huyện hàng năm chỉ tổ chức được 1 cuộc nên Trưởng đoàn thanh tra cần phải chú trọng tổ chức tập huấn nghiệp vụ cho các thành viên nhất là các cán bộ thanh tra mới nhận nhiệm vụ, phân tích kế hoạch thanh tra từng cá nhân, thường xuyên kiểm tra, hướng dẫn, trao đổi nghiệp vụ để từ đó định hướng cụ

thể nhằm giúp cho cán bộ thanh tra không mất thời gian trong quá trình tác nghiệp.

Bây là, Xây dựng và ứng dụng các phần mềm tin học chuyên dùng cho công tác thanh tra ngân sách huyện

Trang bị phần mềm ứng dụng trong việc quản lý các đơn vị sử dụng ngân sách trên địa bàn tỉnh, tích hợp tất cả các thông tin về tổ chức bộ máy, việc cấp kinh phí, sử dụng, quyết toán kinh phí hàng năm; theo dõi thời gian đơn vị đã từng được thanh tra, kiểm toán và nhất là kết quả thực hiện các kiến nghị kết luận thanh tra.

Trang bị phần mềm quản lý văn bản liên quan đến ngành tài chính, ngân sách từ trung ương đến địa phương để tiện cho việc cập nhật thông tin cũng như loại trừ những văn bản không còn hiệu lực áp dụng trong quá trình thanh tra.

4. Tổ chức thực hiện

Thanh tra Sở có trách nhiệm tham mưu, triển khai thực hiện Kế hoạch thanh tra tài chính hằng năm.

5. Khả năng áp dụng của giải pháp

Sáng kiến có khả năng áp dụng vào thực tiễn công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Lãnh đạo Sở Tài chính đối với Thanh tra Sở trong việc triển khai thực hiện công tác thanh tra tài chính, được áp dụng đối với cuộc thanh tra ngân sách huyện.

Ngoài ra có thể mở rộng, triển khai thực hiện, hoặc vận dụng triển khai thực hiện sang các cuộc thanh tra khác để thanh tra các sở ngành áp dụng thực hiện.

6. Hiệu quả, lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng giải pháp

Với việc áp dụng tốt một số giải pháp trên đã làm rút ngắn thời gian thực hiện các cuộc thanh tra; tăng số lượng các cuộc thanh tra, tăng đơn vị được thanh tra. Quá trình thanh tra đã thực hiện thanh tra có trọng tâm, trọng điểm; kịp thời hướng dẫn, chấn chỉnh những hạn chế, khuyết điểm của các đơn vị được thanh tra góp phần giúp Thanh tra Sở Tài chính hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ chính trị và chuyên môn được giao; khắc phục kịp thời những tồn tại, hạn chế, nâng cao năng lực, đổi mới quy trình hoạt động thanh tra, kiểm tra tài chính; tiếp tục phối hợp chặt chẽ và có hiệu quả với các

phòng ban chuyên môn của Sở, với Thanh tra các cấp, cấp ủy chính quyền địa phương để phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong công tác thanh tra, kiểm tra tài chính.

Ngoài những lợi ích về cắt giảm thời gian thực hiện các cuộc thanh tra; tăng số lượng các cuộc thanh tra, tăng đơn vị được thanh tra, sáng kiến này còn góp phần đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, kịp thời hướng dẫn, tháo gỡ những bất cập cho các đơn vị, tổ chức, cá nhân.

Bên cạnh đó, còn có thể kiểm soát tốt hơn thông tin, tài liệu, số liệu; dễ dàng công khai, minh bạch trong hoạt động của các đơn vị, tổ chức, cá nhân,...

7. Đánh giá kết quả bước đầu sau một năm thực hiện sáng kiến

7.1. Kết quả đạt được

Công tác thanh tra được xác định là một trong những nhiệm vụ quan trọng của Sở Tài chính trong công tác quản lý Nhà nước về lĩnh vực Tài chính – Ngân sách; góp phần quan trọng trong việc đảm bảo chính sách pháp luật của Nhà nước được thực hiện có hiệu quả.

Sở Tài chính đã tập trung vào thanh tra việc quản lý thu, chi ngân sách, mua sắm tài sản, thanh toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản và quản lý các nguồn vốn chương trình mục tiêu quốc gia; hoàn thành Kế hoạch thanh tra đã được phê duyệt theo đúng quy định của pháp luật về thanh tra, không để xảy ra tình trạng chông chéo trong hoạt động thanh tra; việc phân công người giám sát hoạt động của đoàn thanh tra được thực hiện theo đúng quy định tại Thông tư số 05/2015/TT-TTCP ngày 10/9/2015 của Thanh tra Chính phủ quy định về giám sát hoạt động của Đoàn thanh tra; các Đoàn thanh tra đã thực hiện xây dựng kế hoạch tiến hành thanh tra, phân công nhiệm vụ cho các thành viên đoàn thanh tra, báo cáo tiến độ thanh tra... đảm bảo theo quy định tại Thông tư số 05/2014/TT-TTCP ngày 16/10/2014 của Thanh tra Chính phủ.

Sau kết luận, kiến nghị của Thanh tra. Các đối tượng được thanh tra đã có nhiều chuyển biến tích cực, kịp thời khắc phục, sửa chữa sai phạm, khuyết điểm trong quản lý, điều hành và thực hiện những chế độ chính sách liên quan việc sử dụng ngân sách, thu chi tài chính và giữ gìn bảo vệ tài sản công, góp phần vào việc thực hiện chức năng quản lý nhà nước về ngân sách, tài chính

của Sở trong việc tham mưu giúp cho tỉnh thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội.

7.2. Hạn chế

Sở Tài chính đã giao cho Thanh tra Sở thực hiện theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận, kiến nghị, quyết định việc xử lý về thanh tra; mở sổ theo dõi việc thực hiện các kiến nghị trong các kết luận thanh tra đã ban hành theo quy định tại Thông tư 01/2013/TT-TTCP của Thanh tra Chính phủ quy định về hoạt động theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận, kiến nghị, quyết định việc xử lý về thanh tra; chỉ đạo Trưởng đoàn thanh tra đưa vào kết luận thanh tra quy định rõ trách nhiệm cụ thể cho tổ chức, cá nhân thực hiện kiến nghị trong kết luận thanh tra và ghi rõ thời gian phải báo cáo về kết quả thực hiện các kiến nghị.

Tuy nhiên, với khối lượng công việc thanh tra hàng năm lớn, lực lượng cán bộ làm công tác thanh tra ít nên Sở Tài chính chưa định kỳ tiến hành kiểm tra việc thực hiện kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý sau thanh tra tại một số cuộc thanh tra. Đối với việc thực hiện quyết định xử lý về kinh tế sau thanh tra, Thanh tra Sở đã có văn bản đôn đốc các đơn vị nhưng còn một số đơn vị chưa nghiêm túc thực hiện. Việc xử lý, cưỡng chế thực hiện kết luận thanh tra còn vướng mắc, chưa có quy định cụ thể và chế tài hữu hiệu trong việc cưỡng chế thực hiện.

8. Một số nhiệm vụ trọng tâm tiếp tục thực hiện trong thời gian tới

Nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, cũng như hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra tài chính; kịp thời hướng dẫn nghiệp vụ, uốn nắn những hạn chế, khuyết điểm của các tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện các nhiệm vụ thu, chi ngân sách nhà nước. Trong thời gian tới, cần thực hiện tốt một số nội dung sau:

- Tiếp tục tổ chức triển khai có hiệu quả Kế hoạch thanh tra, kiểm tra hàng năm đã được phê duyệt; đồng thời, đảm bảo lực lượng để thực hiện các cuộc thanh tra, kiểm tra đột xuất. Các cuộc thanh tra đảm bảo thực hiện đúng quy định của Luật Thanh tra. Chủ động nắm bắt tình hình, thường xuyên báo cáo và đề xuất các phương án xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh trong quá trình thanh tra. Tập trung ban hành kết luận các cuộc thanh tra đã kết thúc đảm bảo theo quy định.

- Tăng cường công tác phối hợp, trao đổi thông tin giữa các đơn vị trong nội bộ ngành Tài chính(*Sở Tài chính, Cục Thuế, Kho bạc tỉnh, Chi cục Hải quan*) và giữa Sở Tài chính, Thanh tra Sở Tài chính với các cơ quan chức năng khác như: Thanh tra tỉnh, thanh tra các Sở, ngành và các huyện, thành phố, thị xã... nhằm ngăn ngừa, phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật.

- Kịp thời phát hiện những vướng mắc, bất cập trong cơ chế chính sách; kiến nghị cấp có thẩm quyền bổ sung, sửa đổi chính sách, chế độ về kinh tế, tài chính còn thiếu hoặc không còn phù hợp với thực tế.

- Thanh tra Sở Tài chính phải thường xuyên tổ chức trao đổi kinh nghiệm trong công tác thanh tra đối với một số lĩnh vực đang được xã hội quan tâm liên quan đến ngành Tài chính như: Quản lý vốn đầu tư xây dựng cơ bản; mua sắm trang thiết bị; chống thất thu trong giao dịch bất động sản....

- Thanh tra Sở Tài chính sẽ tiếp tục chú trọng thực hiện chương trình cải cách và hiện đại hóa công tác thanh tra, kiểm tra; tăng cường đẩy mạnh phát triển các ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, thu thập thông tin, tài liệu và các phần mềm phân tích, đánh giá nhằm kịp thời phát hiện các hành vi vi phạm mới của đối tượng qua đó tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra để chống các hành vi gian lận.

Hưng Yên, ngày 12 tháng 12 năm 2022

Người mô tả